

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG/CHỦ ĐỀ
KHỐI LÁ 2 ĐỘ TUỔI
CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày (28/9-16/10/2026)

(Gồm có 34 MT)

MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG	DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
<u>MT1:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Thực hiện đúng, đầy đủ , nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh <u>+5 Tuổi</u> -Thực hiện đúng, thuần thực các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh, theo nhịp bản nhạc, theo bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân : + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang ; nhảy lên, đưa một chân về phía trước, một chân về phía sau.	- Hoạt động học - Các bài tập phát triển chung. - Tập theo bài hát theo chủ đề, các động thể dục buổi sáng. - Lồng ghép trong các hoạt động phù hợp.

MT 7: +4 Tuổi Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập +5 Tuổi - Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu	- Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục về phía trước - Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu - Nhảy lò cò 5m.	- Tổ chức trong hoạt động học: - Nhảy lò cò 5 bước liên tục về phía trước. TCVD: “Ai nhanh nhất” - Nhảy lò cò liên tục 5 bước và đổi chân theo yêu cầu. TCVD: “Ai ném xa nhất” - Nhảy lò cò 5 M TCVD: “Gia đình nào khéo”
MT 9 : +4 Tuổi Thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay Gập, mở các ngón tay, +5 Tuổi - Thực hiện được các vận động: - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay.	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn. - Lắp ráp. - Xé, cắt đường vòng cung. - Tô, đồ theo nét. - Cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây	- Thực hiện trong hoạt động thể dục buổi sáng. - Trẻ thực hiện trong các hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, các trò chơi tự do. - Hoạt động học + Trang trí khuôn mặt bạn trai ,bạn gái +Tạo hình chân dung bé + Thiết kế trang phục bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp
MT 11 : : +4 Tuổi -Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau Biết một số thực phẩm cùng nhóm: 5 Tuổi -Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: - Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... - Thực phẩm giàu vitamin và	- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.	- Tổ chức lồng ghép vào các hoạt động phù hợp - Hoạt động học: + “Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể”

muối khoáng: rau, quả... Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin.		
MT 13 : +4 Tuổi Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. +5 Tuổi - Biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khoẻ mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	- Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. - Lòng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp Hoạt động học: + “Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho cơ thể”
MT 20 : +4 Tuổi Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo +5 Tuổi - Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,.... - Biết không tự ý uống thuốc.	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,.... - Không tự ý uống thuốc.	- Trong giờ ăn. - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. - Trong giờ ăn. - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. - Lòng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp
MT 21: +4 Tuổi Không ăn thức ăn có mùi ôi -Không tự lấy thuốc uống - Không ăn thức ăn có mùi ôi;	- Không ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức	Trong giờ ăn. - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi.

ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc khi người lớn chưa cho phép. +5 Tuổi -Biết ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	khỏe.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT 32: +4 Tuổi+5 Tuổi - Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Nhập vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề, gia đình, phòng khám bệnh, xây dựng công viên..... - Hát các bài hát về cây con vật, mưa, bầu trời..... - Vẽ, xé dán, nặn các con vật...mây, mưa, mặt trăng....	- Thực hiện trong hoạt động thể dục buổi sáng. - Trẻ thực hiện trong các hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, các trò chơi tự do. - Hoạt động học + Trang trí khuôn mặt bạn trai ,bạn gái +Tạo hình chân dung bé + Thiết kế trang phục bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp
MT 34: +4 Tuổi Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. +5 Tuổi -Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	Tổ chức trong giờ hoạt động học: + Đếm đến 7,thêm bớt, tạo nhóm trong phạm vi 7 và nhận biết số 7. + số 7 (tiết 2)
MT 37 : +4 Tuổi -Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng,số thứ tự . +5 Tuổi - Nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10.	- Hoạt động góc. - Nhớ số nhà, số lớp học... + Trên tiết học: + Đếm đến 7,thêm bớt, tạo nhóm trong phạm vi 7 và nhận biết số 7.

		+ số 7 (tiết 2)
<u>MT 44 :</u> <u>+4 Tuổi</u> -Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác <u>+5 Tuổi</u> -Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.	- Xác định vị trí của đồ vật (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn.	- Hoạt động góc. - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp + Trên tiết học: Xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ và đối tượng khác.
<u>MT 46 :</u> <u>+4 Tuổi</u> -Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện. Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện. <u>+5 Tuổi</u> - Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình.	+ Hoạt động học - Trò chuyện về bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
<u>MT 58:</u> <u>+4 Tuổi</u> Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.Tăng cường tiếng việt cho trẻ. <u>+5 Tuổi</u> -Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Kể lại sự việc theo trình tự.	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. +HD đón trẻ: +HD ngoài trời
<u>MT 62:</u> <u>+3 Tuổi +4 Tuổi</u> Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.. <u>+ 5 Tuổi</u> Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò về phù hợp với độ tuổi. -Nghe các bài thơ ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò về phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học - Thơ “ Tay ngoan” - HĐNT:Đọc đồng dao. - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp

<u>MT 63:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Kể chuyện có mở đầu, kết thúc. <u>+5 Tuổi</u> Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.
<u>MT 64:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. <u>+ 5 Tuổi</u> Đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.
<u>MT 68:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. <u>+ 5 Tuổi</u> -Kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh. - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.
<u>MT 69:</u> <u>+4 Tuổi</u> Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”). <u>+5 Tuổi</u> -Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	Làm quen với cách đọc tiếng Việt: + Hướng đọc: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách.	- Thực hiện trong hoạt động góc xem sách, tranh ảnh.... - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
<u>MT 71:</u> <u>+4 Tuổi</u> Sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng.. <u>+5 Tuổi</u> -Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	- Hoạt động học - Làm quen với chữ cái “ a – ă - â” - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
<u>MT 72:</u> Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	Làm quen với cách viết tiếng Việt: + Hướng viết: từ trái	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.

	sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tập tô, đồ các chữ cái “ a – ă - â” - Tập tô đồ các chữ số. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội		
<u>MT 73:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ. <u>+ 5 Tuổi</u> - Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Nói được thông tin cơ bản cá nhân và gia đình như : - Họ và tên trẻ, tên các thành viên trong gia đình - Địa chỉ nhà, số nhà, tên phố, làng xóm - Số điện thoại gia đình và số điện thoại của bố mẹ....	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
<u>MT 74:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được. <u>+5 Tuổi</u> - Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được	- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến.	+ Hoạt động ngoài trời. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi. - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.
<u>MT 75:</u> Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	- Điểm giống và khác nhau của mình với người khác - Sở thích, khả năng của bản thân.	+ Hoạt động học - Trò chuyện về bạn trai, bạn gái - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
<u>MT 80:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh. <u>+ 5 Tuổi</u> - Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi,	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc.	- Lồng ghép các hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ thực hiện vào bài học và mọi lúc mọi nơi.

tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.		
<u>MT 82:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lắng Bác Hồ. <u>+5 Tuổi</u> - Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	-Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	- Lòng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
<u>MT 97:</u> <u>+4 Tuổi</u> -Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình <u>+5 Tuổi</u> Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình	- Thích thú, ngắm nhìn và nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	- Lòng ghép giáo dục vào các hoạt động tạo hình, hoạt động góc. - Xem tranh ảnh về các bài tạo hình.
<u>MT 98:</u> <u>+4 Tuổi</u> Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ... <u>+ 5 Tuổi</u> -Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	-Lòng ghép vào hoạt động góc. - Lòng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Hoạt động học Bài hát “Khuôn mặt cười” Bài hát “ Mời bạn ăn”.
<u>MT 99:</u> <u>+4 Tuổi</u> Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa <u>+5 Tuổi</u>	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách,	-Lòng ghép vào hoạt động góc. - Lòng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Hoạt động học Bài hát “ Mời bạn ăn”.

- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	nhịp, tiết tấu	Bài hát “ khuôn mặt cười”.
<u>MT 101:</u> <u>+4 Tuổi</u> - Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. <u>+5 Tuổi</u> Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, đường nét và bố cục.	- Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp. - Lồng ghép hoạt động góc, HĐ ngoài trời. - Trong hoạt động tạo hình : + Trang trí khuôn mặt bạn trai ,bạn gái + Tạo hình chân dung bé + Thiết kế trang phục bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp
<u>MT 102:</u> <u>+4 Tuổi</u> Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. <u>+ 5 Tuổi</u> - Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Trong hoạt động tạo hình : + Trang trí khuôn mặt bạn trai ,bạn gái + Tạo hình chân dung bé + Thiết kế trang phục bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp
<u>MT 105:</u> <u>+4 Tuổi</u> - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng. <u>+5 Tuổi</u> - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	- Trong hoạt động tạo hình”, + Trang trí khuôn mặt bạn trai ,bạn gái + Tạo hình chân dung bé + Thiết kế trang phục bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động

		phù hợp
MT 107: Gỗ đẽm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	- Biết lựa chọn các dụng cụ âm nhạc và gõ đẽm theo nhiều tiết tấu khác nhau.	- Hoạt động học Bài hát “Khuôn mặt cười” Bài hát “ Mời bạn ăn”.
MT 108: Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Hoạt động tạo hình + Trang trí khuôn mặt bạn trai ,bạn gái +Tạo hình chân dung bé + Thiết kế trang phục bạn trai, bạn gái - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp
MT 109: +4 Tuổi - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích +Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. +5 Tuổi - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. -Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Hoạt động tạo hình. - Lồng ghép giáo dục vào các hoạt động phù hợp.

+ MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG:

1.Môi trường vật chất:

a.Môi trường cho trẻ hoạt động trong phòng / lớp:

- Cô và trẻ cùng trang trí các góc bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi, sản phẩm của trẻ của chủ đề lớn và chủ đề nhánh.
- Các đồ dùng đồ chơi về chủ đề thân phong phú, đa dạng, hấp dẫn trẻ.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, mang tính mở tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.

b. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp:

- Sân chơi, thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp với độ tuổi và sắp xếp ở khu vực gần phòng, nhóm/ lớp

2. Môi trường xã hội:

- Tạo môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn về mặt tâm lí, tạo thuận lợi giáo dục các kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Giáo viên luôn vui vẻ, giao tiếp thân thiện, gần gũi, quan tâm tới trẻ.
Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn
mẫu mực để trẻ noi theo.

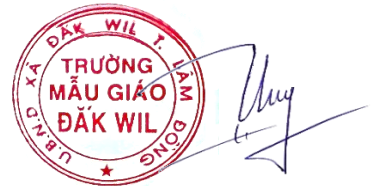
Đăk Wil, Ngày 25 tháng 09 năm 2026

Tổ trưởng



Nguyễn Thị Thủy

**Phó Hiệu trưởng
Duyệt**



Nguyễn Thị Hồng